TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH TÂY NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 321/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 27 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 589/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thùy T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số Y, ấp C, xã M, thành Phố T, tỉnh Tây Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Lê Thị Thùy T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số Y, ấp C, xã M, thành Phố T, tỉnh Tây Ninh

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy T và anh Trần Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Đức H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 29/11/2016. Ghi nhận anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh chị xác định không có nợ chung.

-Về án phí: Chị Lê Thị Thùy T tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018835 ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành; Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện CT;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Minh Bình